

Số: 888/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 22 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 645/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị A, sinh năm 1994.

- Bị đơn: Anh Lưu Ngọc L, sinh năm 1988.

Đều có HKTT: số X, ngách Y, ngõ 35 Ngõ Thì Sỹ, tổ dân phố Độc Lập, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị A với anh Lưu Ngọc L thuận tình ly hôn.
2. Về con chung: Anh, chị có 01 con chung là Lưu Gia Kiên, sinh ngày 12/5/2018.

Anh, chị thỏa thuận chị Phan Thị A sẽ trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Lưu Gia Kiên, sinh ngày 12/5/2018. Anh Lưu Ngọc L tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị A là 3.000.000 đồng/tháng kể từ khi ly hôn đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Lưu Ngọc L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Phan Thị A tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000530 ngày 05 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Hòa